

TOÀN CẢNH CHÍNH TRỊ ĐÔNG NAM Á NĂM 2007

TRẦN KHÁNH*

Gióng như toàn cảnh chính trị thế giới, tình hình chính trị Đông Nam Á năm 2007 không có những đột biến lớn, làm bất ổn khu vực. Xu hướng liên kết khu vực và hội nhập quốc tế của ASEAN và các nước thành viên đang được đẩy mạnh và có đà tăng tốc. Tình hình chính trị nội bộ của từng nước về cơ bản ổn định. Nền kinh tế khu vực vẫn duy trì tốc độ tăng trưởng khá cao. Quá trình dân chủ hoá xã hội và phát triển kinh tế thị trường đang được xúc tiến khá mạnh ở nhiều nước. Tuy nhiên, các nước Đông Nam Á trong năm 2007 đã phải vật lộn với không ít khó khăn từ sự biến động của môi trường chính trị trong nước và thế giới. Lạm phát leo thang, giá dầu tăng cao, đồng Đô la Mỹ mất giá lớn, sự tồn tại dai dẳng của những bất ổn chính trị trong nước (như xung đột sắc tộc, tôn giáo, ly khai dân tộc, phân hoá giàu nghèo càng lớn và lạm dụng quyền lực của giới cầm quyền v.v.) và sự biến động, khó dự đoán của trật tự và cơ cấu quyền lực thế giới đã và đang là những thách thức lớn đối với sự

phát triển bền vững của Đông Nam Á hiện nay và trong tương lai. Bài viết này chỉ khái quát bức tranh toàn cảnh chính trị Đông Nam Á năm 2007.

I. Liên kết nội bộ và hợp tác quốc tế của ASEAN được xúc tiến mạnh mẽ

1.1. Tiến trình hướng tới Cộng đồng ASEAN được thực hiện theo tiến độ

Năm 2007, ASEAN kỷ niệm 40 năm ngày thành lập của mình (8/8/1967-8/8/2007) và thông qua bản Hiến chương ASEAN tại Hội nghị Cấp cao ASEAN lần thứ XIII nhóm họp tại Xingapo ngày 20/11/2007. Lần đầu tiên ASEAN có bản Hiến chương chung, trọng đó quy định tư cách pháp nhân của Hiệp hội như một *Tổ chức liên chính phủ*, đồng thời cam kết thành lập *Cơ quan nhân quyền* của ASEAN. Đây là một thắng lợi lớn về chính trị, một nỗ lực mới của Hiệp hội nhằm thực hiện các cam kết xây dựng Cộng đồng ASEAN vào năm 2015.

Cùng với việc thông qua bản Hiến

* PGS.TSKH Trần Khánh, Viện Nghiên cứu Đông Nam Á

chương, ASEAN đã tích cực triển khai các cam kết thúc đẩy hợp tác và hội nhập khác như tổ chức Hội nghị Bộ trưởng Quốc phòng ASEAN (ADMM) lần thứ II (tháng 3/2007) tại Cebu Philippin và lần thứ III (tháng 11/2007 tại Xingapo), hội nghị các bộ trưởng hay người đứng đầu các cơ quan cảnh sát, các tham mưu trưởng quân đội, mở rộng hợp tác chính trị-xã hội như tiếp tục tổ chức các Hội trại thanh niên ASEAN, Diễn đàn các nhà ngoại giao trẻ ASEAN, Hội nghị xã hội dân sự ASEAN, tăng cường đấu tranh chống tội phạm xuyên quốc gia v.v. Tại Hội nghị Cấp cao ASEAN lần thứ XII (1/2007) và Hội nghị ADMM tại Cebu (3/2007), các nước ASEAN đã nhất trí rút ngắn thời hạn thực hiện AC đến năm 2015 thay cho 2020 như đã đưa ra vào năm 2003.

Về lĩnh vực *kinh tế*, năm 2007 ASEAN không chỉ cam kết rút ngắn lộ trình tiến tới AEC trước 5 năm, tập trung đẩy nhanh hội nhập 11 lĩnh vực kinh tế ưu tiên sau khi cơ bản hoàn thành CEPT/AFTA (bao gồm nông sản, thủy sản, sản phẩm cao su, sản phẩm gỗ, dệt may, điện tử, ô tô, hàng không, thương mại điện tử, y tế và công nghệ thông tin), triển khai thực hiện các chương trình, dự án đã có như mạng lưới điện - khí đốt, tuyến đường bộ và đường sắt xuyên Á, phát triển tiểu vùng sông Mê Công, trong đó có các hành lang và vành đai kinh tế v.v., mà còn thông qua bản *Đề cương Cộng đồng kinh tế ASEAN* (11/2007).

Về *xã hội và văn hoá*, trên cơ sở của Kế hoạch hành động về xây dựng Cộng đồng Xã hội-văn hoá ASEAN, các hoạt động

chuyên ngành như giáo dục, y tế, đào tạo và bảo vệ môi trường được xúc tiến mạnh mẽ trong năm 2007. Tuy nhiên, hợp tác nội bộ ASEAN trong năm 2007 trên tất cả các mặt vẫn còn thiếu chiều sâu mang tính thoả hiệp chính trị nhiều hơn thực chất. Cùng với những thách thức mang tính bản chất của ASEAN (như duy trì các nguyên tắc không can thiệp đồng thuận, tính đa dạng về chế độ chính trị-xã hội và chênh lệch phát triển còn lớn v.v.) những bất ổn chính trị-xã hội tại một số nước, nhất là xung đột bạo lực và tình trạng thiếu dân chủ tại Mianm, Philippin và Thái Lan cũng như sự tăng trưởng kinh tế tương đối thấp tại một số nước ASEAN trong những năm gần đây đã và đang tác động tiêu cực đến liên kết khu vực.

1.2. Mở rộng và củng cố quan hệ đối tác chiến lược với bên ngoài

Tính đến 2007, ASEAN đã đạt được thoả thuận với hầu hết các bên đối thoại về khuôn khổ quan hệ đối tác chiến lược hoặc toàn diện, trong đó có cả lộ trình FTA/EPA cùng với các kế hoạch hành động cụ thể. Cụ thể là trong năm 2007 ASEAN đã ký TAC với hai thành viên mới là Pháp và Đông Timo (tháng 1/2007). Sự kiện này đã nâng thành viên nước ngoài tham gia TAC lên con số 12, bao gồm Papua Niu Ghinê (1989), Trung Quốc và Ấn Độ (7/2003), Nhật Bản và Pakitxtan (11/2004), Hàn Quốc và Nga (2004), Mông Cổ và Niu Dilân (2005), Ôtxtrâyliá (12/2005), Pháp và Đông Timo (1/2007). Tiếp đến, ASEAN trong năm 2007 đã cùng với các đối tác bên ngoài, nhất là với

Trung Quốc đẩy mạnh hoạt động trao đổi nghiệp vụ đào tạo nguồn nhân lực. Cụ thể là cuộc Hội thảo dành cho sỹ quan cảnh sát cao cấp ASEAN-Trung Quốc thuộc chương trình đào tạo sỹ quan liên lạc thực thi pháp luật (ALELO) được tổ chức tại Bắc Kinh ngày tháng 7 năm 2007. Năm 2007, Trung Quốc về cơ bản đã đồng ý tham gia Hiệp ước về Đông Nam Á không có vũ khí hạt nhân (SEANWFZ). Tuy nhiên việc triển khai Tuyên bố về cách ứng xử của các bên về biển Đông (DOC) đang gặp nhiều khó khăn bởi sự gia tăng tranh chấp đòi chủ quyền giữa các bên liên quan, nhất là việc gần đây (12/2007), Trung Quốc vừa phê chuẩn thành lập thành phố Tam Sa và phía Đài Loan xây dựng sân bay tại đảo Hoà Bình thuộc quần Đảo Hoàng Sa và Trường Sa của Việt Nam.

ASEAN trong năm 2007 tiếp tục giữ được vai trò chủ đạo trong ARF, Hợp tác Đông Á theo các mô thức khác nhau như ASEAN +3, ASEAN +1, ASEAN + 6 v.v.. Các nước đối thoại nhìn chung đều coi trọng và tranh thủ ASEAN, cam kết tiếp tục hợp tác và hỗ trợ mục tiêu xây dựng Cộng đồng ASEAN cũng như ủng hộ vai trò chủ đạo của ASEAN trong các hợp tác trên. Tuy nhiên ASEAN cũng gặp không ít thách thức trong việc duy trì vai trò "trung tâm" ở khu vực một phần bởi các nước lớn cũng thường tìm cách phân hoá, gây sức ép với ASEAN vì mục tiêu chiến lược của họ. Hơn nữa Hợp tác Đông Á theo cơ chế Hội nghị Cấp cao Đông Á (EAS) nhìn chung trong năm 2007 trở nên tế nhị, không được hào hứng như cách đây

2- 3 năm về trước. EAS lần thứ II (tổ chức tại Cebu tháng 1 năm 2007) và lần thứ III (tại Xingapo tháng 11/2007) hầu như không nhắc tới cụm từ "Cộng đồng Đông Á". Như vậy mục tiêu hướng tới xây dựng "Cộng đồng Đông Á" dường như còn rất xa vời. Trong khi đó tiến trình hợp tác trong khuôn khổ APEC có vẻ bằng phẳng ít bị sóng gió hơn.

Về hợp tác kinh tế, trong năm 2007, ASEAN và các nước thành viên đã tích cực thực hiện các cam kết quốc tế. Việt Nam đã khá thành công trong năm đầu tiên trở thành thành viên thứ 150 của WTO và trở thành thành viên của Hội đồng bảo an Liên Quốc. Tháng 11/2007 ASEAN về cơ bản đã đàm phán xong với Nhật Bản về lập một Thỏa thuận Đối tác Kinh tế (EPA).

2. Tiếp tục gia tăng cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn ở khu vực

Cũng giống như những năm gần đây, trong năm 2007, cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn, nhất là cạnh tranh Mỹ-Trung, Trung- Nhật ở Đông Nam Á có chiều hướng gia tăng. Sự trỗi dậy của Trung Quốc (nhất là sự gia tăng nhanh chóng ảnh hưởng mềm của Trung Quốc tại Đông Nam Á và tăng cường tiềm lực an ninh, quốc phòng của nước này trên biển) cùng với sự gia tăng đáng kể sự hiện diện và tái can dự của Mỹ vào các công việc Đông Á- Đông Nam Á (trong đó có việc tăng cường hợp tác an ninh, quốc phòng với nhiều nước ASEAN, kể cả với đối thủ của họ trước đây là Việt Nam, củng cố các Hiệp ước an ninh quốc phòng,

nhất là an ninh Nhật-Mỹ) là trong những lý do chính làm cho dịch chuyển tương quan ảnh hưởng và quyền lực tại Đông Á nói chung, Đông Nam Á nói riêng.

Trong năm 2007, Trung Quốc đã vượt Mỹ và trở thành đối tác thương mại hàng đầu của Nhật Bản và Hàn Quốc và gần sánh ngang Mỹ trong buôn bán với Đông Nam Á. Trong khi Mỹ đang sa lầy tại Irắc và Afganistan, suy giảm kinh tế trong nước và thiếu rõ ràng trong chính sách đối với Đông Nam Á thì Trung Quốc ra sức thắt chặt quan hệ với ASEAN và các nước thành viên, trong đó chủ động đưa ra nhiều dự án mang tính địa-kinh tế bao trùm như xây dựng "Hai hành lang, một vành đai kinh tế vịnh Bắc Bộ", "Hành lang kinh tế Bắc Nam", "Một trục hai cánh", kết nối các nền kinh tế khu vực này với cực tăng trưởng các tỉnh Hoa Nam, ủng hộ các nỗ lực của ASEAN về mở rộng hợp tác Đông Á để tiến tới hình thành Cộng đồng Đông Á. Trong quan hệ song phương, Trung Quốc tiếp tục mở rộng quan hệ với Thái Lan, Philippin và Xingapo, ủng hộ chính quyền Mianma trên tất cả các mặt, tăng cường đầu tư viện trợ để lôi kéo Lào và Cămpuchia. Điều này làm tăng vai trò của ASEAN và các nước thành viên trong các vấn đề quốc tế. Tuy nhiên, xu hướng này có thể làm phân hoá ASEAN thành 2 nhóm nước, một bên là thân Mỹ và bên kia là thân Trung Quốc và hệ lụy của nó là làm tăng sự cạnh tranh khốc liệt Mỹ-Trung, khiến cho ASEAN và các nước thành viên có thể bị "kẹt" và khó xử hơn trong quan hệ quốc tế, trước hết là với hai nước trên. Các nước

có nhiều vấn đề hơn đối với Trung Quốc trở nên phức tạp bởi sức ép từ hai phía.

Cùng với sự gia tăng cạnh tranh chiến lược Mỹ-Trung, cũng chứng kiến sự tăng cạnh tranh Nhật-Trung tại Đông Nam Á. Trong năm 2007 hàng loạt nguyên thủ quốc gia các nước ASEAN lượt viếng thăm Nhật Bản và Trung Quốc. Cả hai nước lớn này đang cố gắng lôi kéo các nước Đông Nam Á lục địa, nhất là 3 nước Đông Dương là Việt Nam, Lào và Cămpuchia bằng các nguồn viện trợ, đầu tư lớn. Các công ty của Nhật Bản và Trung Quốc đang lui tới lưu vực sông Mê Công để xem xét các dự án đầu tư. Trong khi Nhật Bản hào hứng với dự án Hành lang Đông Tây nối liền cảng Năng của Việt Nam với thị trường Savannakhets của Lào, Mukdahan của Thái Lan và Mawlamyine của Mianma thì Trung Quốc sốt sắng với dự án Hành lang Bắc Nam, nối tỉnh Vân Nam và Bằng Cốc của Thái Lan đi qua Lào.

Năm 2007 cũng chứng kiến sự gia tăng xu hướng "Nam tiến" trong chính sách đối ngoại của Ấn Độ và Nga, trong đó chú ý đến mở rộng quan hệ của họ với ASEAN và các nước thành viên. Tất cả những biến đổi mới trên làm tăng tính nhạy cảm trong quan hệ quốc tế của khu vực, góp phần tăng nhanh "tài nguyên địa-chính trị" của Việt Nam và Đông Nam Á.

3. Tình hình chính trị nội bộ các nước ASEAN tuy có biến động, nhưng vẫn giữ được sự ổn định

Trong năm 2007 về cơ bản tình hình

chính trị nội bộ các nước ASEAN không có những biến động lớn. Tiến trình dân chủ hóa xã hội và hoàn thiện nhà nước pháp quyền đang diễn ra khá mạnh mẽ ở tất cả các nước, kể cả những nước được coi là ít dân chủ nhất như Mianma.

Trước hết là ở *Thái Lan*, nơi có biến động chính trị lớn từ cuộc đảo chính ngày 19 tháng 9 năm 2006. Mặc dầu phía đảo chính (lực lượng quân đội) và Hoàng gia có nhiều nỗ lực mới để bình ổn tình hình sau đảo chính (như thông qua Dự thảo Hiến pháp mới (tháng 8/2007) và tiến hành Tổng tuyển cử vào ngày 23 tháng 12/2007) nhưng mâu thuẫn giữa các phe phái vẫn diễn ra hết sức gay gắt, khiến xã hội Thái Lan tiết tục bị chia rẽ, làm giảm tăng trưởng kinh tế và đe dọa an ninh quốc gia. Đảng "Quyền lực nhân dân (PPP)" có quan hệ mật thiết với Đảng "Người Thái yêu người Thái (TRT)" của cựu thủ tướng Thakssin đã thắng cử, chiếm 228 trong tổng số 480 ghế Hạ viện, trở thành đảng cầm quyền mới tại nước này. Sự thắng cử của PPP không quá áp đảo đã làm cho xã hội Thái Lan chia rẽ ngày càng sâu sắc giữa một bên là người miền Bắc ủng hộ PPP và miền Nam đa số ủng hộ Đảng "Dân chủ" của ông Abhisit (đảng này đứng thứ hai, chiếm 166 ghế trong Hạ viện).

Có thể nói, hậu quả của cuộc khủng hoảng chính trị liên quan đến cuộc đảo chính tháng 9/2006 về mặt chính trị-xã hội lớn hơn nhiều so với khủng hoảng tài chính-tiền tệ 1997-1998; Nó biến Thái Lan từ một nước tương đối yên bình thành một trong những nước hay có xáo trộn

chính trị nhất của khu vực, làm chia rẽ, phân rã sự thống nhất của xã hội và các vùng lãnh thổ của đất nước, góp phần làm tăng bất ổn ở các tỉnh ở phía Nam, nơi vốn đã căng thẳng bởi xung đột tôn giáo, sắc tộc và phong trào ly khai. Tuy nhiên, về mặt thể chế chính trị-xã hội, sự ổn định tương đối của Thái Lan vẫn được duy trì.

Tình hình chính trị tại *Mianma* cũng có nhiều biến động trong năm 2007, liên quan đến sự nổi dậy của dân chúng, nhất là của giới tự hành chống lại chính phủ vào tháng 9 năm 2007. Sự bất mãn của dân chúng đã lên tới đỉnh điểm khi chính phủ do phái quân sự cầm quyền thông qua 104 nguyên tắc chỉ đạo cho xây dựng Hiến pháp mới của nước này. Theo các nguyên tắc đó thì Mianma trong tương lai sẽ là một nước dân chủ lập hiến, đứng đầu nhà nước là Quốc trưởng với một Quốc hội Liên bang gồm hai viện là Viện Dân biểu và Viện Dân tộc. Tuy nhiên, vai trò của quân đội trong Chính phủ và Quốc hội vẫn được đề cao bằng việc cho quân đội hưởng 25% số ghế trong Viện Dân biểu và do Tổng tư lệnh chỉ định không thông qua bầu cử. Hơn nữa, những quy chế trên cũng hạn chế quyền tự trị của các dân tộc số ít của các bang trong Liên bang. Điều này đã tạo ra phản ứng của nhiều phe đối lập theo tư tưởng dân chủ của phương Tây, trong đó có Liên minh Dân tộc do bà Aung san Suu Kyi lãnh đạo. Ngoài ra, sự nổi dậy của dân chúng còn liên quan đến sự tăng cao lạm phát trong năm 2007, nhất là các mặt hàng về nhiên liệu, lương thực, thực phẩm.

Cuộc nổi dậy của dân chúng đã bị phái

quân đội dẹp tắt, những nó làm tăng mối nghi ngờ của cộng đồng quốc tế đối với quá trình dân chủ hoá, tiến tới chế độ dân chủ tại Mianma, nhất là đối với cuộc trưng cầu về dự thảo Hiến pháp vào năm 2008 và tiến hành tổng tuyển cử tự do, dân chủ trong những năm tiếp theo. Hơn nữa, sự đàn áp cuộc nổi dậy trên cũng làm ảnh hưởng tiêu cực đến sự thống nhất và liên kết trong ASEAN, gây khó xử đối với nhiều nước trong khu vực, trong đó có Trung Quốc và Ấn Độ.

Tiếp đến là *Malaixia*, nơi trong năm 2007 có những xáo trộn đáng kể về chính trị nội bộ liên quan đến cuộc vận động tổng tuyển cử quốc hội vào tháng 3 năm 2008. Sự yếu kém của chính phủ A. B. Badawi trong việc chống lại nạn tham nhũng, tội phạm và lạm phát đang tăng cao là một trong những nguyên nhân chính làm cho liên minh Mật trận Quốc gia (BN) cầm quyền gồm ba đảng là Tổ chức dân tộc Malai thống nhất (UMNO), Hiệp hội người Hoa Malaixia (MCA) và Đại hội người Ấn Malaixia (MIC) mất đoàn kết và làm tăng gia tăng hoạt động của các đảng đối lập, nhất là đảng Hồi Giáo toàn Malaixia (PAS). Sự bất bình của dân chúng được thể hiện bằng các cuộc biểu tình với quy mô lớn diễn ra trong năm 2007 và là cao trào mạnh nhất tại nước này trong suốt 10 năm qua, kể từ khi cuộc khủng hoảng 1997-1998 nổ ra. Điều này làm giảm uy tín của chính phủ Badawi và UMNO cầm quyền. Rõ ràng, cùng với sự mất đoàn kết trong nội bộ BN, sự gia tăng tội phạm, tham nhũng sẽ ảnh hưởng sâu sắc đến uy tín của UMNO

trong cuộc bầu cử vào tháng 3/2008 và có thể tác động lớn đến chính sách đối nội, đối ngoại của quốc gia này. Nếu như đảng PAS giành thêm các ghế trong cuộc tổng tuyển cử năm 2008 thì có tác động tiêu cực đến tình hình ở miền Nam Thái Lan, nơi các tín đồ Hồi giáo có quan hệ mật thiết về dân tộc và văn hoá với người Malayu, đang đòi ly khai, thành lập nhà nước riêng.

So với Thái Lan, Mianma và Malaixia, tình hình chính trị *Indônêxia* trong năm 2007 tương đối ổn định, không có những biến động lớn làm ảnh hưởng đến phát triển kinh tế-xã hội và an ninh quốc gia. Chính phủ của 8 đảng trong liên minh cầm quyền do tổng thống B. Susilo lãnh đạo tỏ ra hoạt động tương đối có hiệu quả và tiếp tục dành được sự ủng hộ của phần lớn dân chúng trong nước. Tuy nhiên, sự phân hoá giàu nghèo ngày càng lớn, sự tăng nhanh thất nghiệp và lạm phát có xu hướng quay trở lại đang xói mòn lòng tin của nhân dân đối với chính phủ. Hiện tại, sự hậu thuẫn của Golkar, đảng lớn nhất trong Quốc hội Indônêxia (chiếm tới 200 ghế trong tổng số 405 ghế, trong khi đó Đảng dân chủ của tổng thống B. Susilo chỉ chiếm có 57 ghế) còn cao, nhưng trong những năm sắp tới có thể bị suy giảm. Điều này còn phụ thuộc vào khả năng cầm quyền của B. Susilo trong năm 2008, năm vận động cho tổng tuyển cử vào năm 2009.

Cũng giống như ở Malaixia, tại Indônêxia trong năm 2007 cũng ghi nhận sự tăng cường ảnh hưởng của trào lưu tư tưởng Hồi giáo cực đoan. Đại diện cho xu hướng này là Đảng công lý thịnh vượng

(PKS), một đảng nhỏ ra đời năm 1998 lấy Hồi giáo làm nền tảng tư tưởng cho mình. Từ năm 2004 đến 2007, PKS giành được thắng lợi 81 trong số 138 cuộc bầu cử trực tiếp tại các khu vực, địa phương trong cả nước. Tuy nhiên, đa số dân Indônêxia hiện tại vẫn ủng hộ đa nguyên chính trị, quyền tự do dân chủ và theo nguyên tắc Panca Sila mà Hiến pháp nước này quy định từ 1945. Theo thăm dò gần đây, số người dân ủng hộ các đảng Hồi giáo là thấp, chỉ khoảng 9%.

Tình hình an ninh Indônêxia trong năm 2007 được cải thiện tốt hơn so với các năm trước đó, nhất là trong việc chống lại phong trào ly khai và khủng bố bạo lực. Tình hình Ache và các tỉnh phía Bắc đảo Sumatra đang đi vào ổn định. Chính phủ đã kiên quyết hơn trong việc loại trừ nạn khủng bố bạo lực ở các điểm nóng nhất là tại miền trung đảo Sulawesi.

Tình hình chính trị, an ninh của Philippin năm 2007 về cơ bản không có những thay đổi lớn. Chính quyền của tổng thống G. M. Arroyo vẫn cố gắng duy trì uyên lực của mình, mặc dù các lực lượng đối lập đối lập luôn tìm cách chống đối. Các cuộc biến tình của dân chúng và khủng bố bạo lực vẫn thường diễn ra. Tuy nhiên phải ghi nhận rằng, trong năm 2007 Philippin đạt được mức tăng trưởng 7,3% - mức cao nhất trong vòng 38 năm qua. Sự tăng trưởng này phần nào làm xoa dịu các mâu thuẫn vốn tồn tại dai dẳng trong nước. Mặc dù vậy, sự bất đồng của dân chúng có thể bùng phát thành các cuộc xuống đường bất cứ lúc nào bởi sự chênh lệch giàu nghèo và bất công xã hội

có xu hướng tăng nhanh trong những năm gần đây. Theo số liệu thống kê năm 2007 số người của nước này tăng từ 23,8 triệu năm 2003 lên tới 27,6 triệu vào năm 2006. Số người nghèo năm 2007 đã tăng lên tới 40% dân số cả nước. Đây là điều nghịch lý lớn nhất tại nước này khi thành quả của tăng trưởng kinh tế không được phân chia một cách tương đối công với tất cả người dân. Giới cầm quyền, các nhà doanh nghiệp lớn và các chủ đất vẫn là những người hưởng lợi nhiều nhất thành quả của tăng trưởng. Đây là một trong những đặc điểm nổi bật nhất của nền chính trị và quyền lực ở Philippin.

Đối với các nước như Việt Nam, Lào và Campuchia thì tình hình chính trị, an ninh trong năm 2007 về cơ bản tiếp tục được củng cố. Sự tăng trưởng kinh tế cao của Việt Nam và Lào và Campuchia những năm gần đây không chỉ cải thiện nhanh hình ảnh của các nước này trên trường quốc tế, mà quan trọng không kém góp phần quan trọng duy trì ổn định chính trị và củng cố các đảng cầm quyền. Tại Việt Nam, cuộc bầu cử Quốc hội khoá XII diễn ra vào tháng 5- 2007 thành công tốt đẹp với kết quả là bầu được 493 đại biểu. Tiếp đến kỳ họp Quốc hội đầu tiên Khoá XII ngay sau đó đã bầu, phê chuẩn bộ máy các cơ quan quyền lực nhà nước, trong đó đáng chú ý là đã tinh giảm rút gọn từ 26 bộ, cơ quan ngang bộ xuống còn 22. Còn ở Lào trong năm 2007 cũng diễn ra quá trình hoàn thiện hệ thống luật pháp và kiện toàn bộ máy nhà nước.

Còn Campuchia tuy không có biến động lớn, nhưng có một số vấn đề chính

trị nổi lên liên quan đến bầu cử Hội đồng phường, xã, đến xét xử Hoàng thân Norodom Ranaridh và việc chuẩn bị cho bầu cử Quốc hội năm 2008. Có thể nói, việc Norodom Ranaridh bị kết án có thể làm suy sụp vai trò của Đảng mang tên ông trên nghị trường chính trị của Campuchia. Tính đến cuối năm 2007, Norodom Ranaridh đang sống lưu vong tại Malaixia nhưng ông vẫn là Chủ tịch Đảng Norodom Ranaridh và chỉ đạo các hoạt động của đảng này. Tiếp đến là cuộc bầu cử phường, xã với sự tham gia của 12 đảng phái chính trị, trong đó Đảng Nhân dân Campuchia (CPP) giành thắng lợi ở 1592 xã/phường, trên tổng số 1621 xã phường trong cả nước; Đảng Sam Rainsy giành thắng lợi ở 27 xã/phường và Đảng Norodom Ranaridh chỉ thắng lợi ở 2 xã/phường. Kết quả bầu cử cho thấy, CPP ngày càng củng cố quyền lực của mình gần như tuyệt đối của mình ở cấp cơ sở, trong khi đó Đảng FUNCINPEC - một đảng lớn, từng có uy tín chính trị giờ đây đã thất bại hầu như hoàn toàn ở các chính quyền cơ sở trong cả nước. Điều này có thể là một tín hiệu tốt cho CCP trong cuộc tổng tuyển cử bầu Quốc hội vào năm 2008 và đảng này sẽ có khả năng giành đủ số ghế để tự lập nên chính phủ mà không cần phải liên minh với đảng nào; Còn các đảng khác khó có thể lật ngược ván cờ, giành đủ số phiếu để lập nên chính phủ mới.

Nói tóm lại, bức tranh chính trị Đông Nam Á năm 2007 là sáng hơn so với những năm trước đó. Về cơ bản khu vực vẫn duy trì được tốc độ tăng trưởng kinh

tế khá cao (đạt mức 6,3%, tăng so với mức 6% năm 2006). Tiến trình xây dựng Cộng đồng ASEAN đang được xúc tiến mạnh mẽ, trong đó nổi bật là thông qua bản Hiến chương ASEAN. Tuy có những biến động chính trị ở một số nước như ở Thái Lan và Mianma, nhưng nhìn chung tình hình chính trị của Đông Nam Á về cơ bản là ổn định. Các thể chế chính trị-xã hội hầu như không thay đổi. Tình hình xung đột sắc tộc, tôn giáo, ly khai dân tộc không xấu hơn những năm trước đó. Các nước lớn vẫn gia tăng chính sách "Nam tiến" của họ, làm cho ASEAN và các nước thành viên trở nên quan trọng hơn trong cạnh tranh chiến lược giữa họ với nhau, nhất là giữa Mỹ-Trung, Trung-Nhật./.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. TTXVN, Tài liệu tham khảo đặc biệt, Tin tham khảo thế giới, Tin từ các Báo ngày, tuần của Việt Nam và Thế giới năm 2007
2. *Thế giới năm 2007*. Tổng cục V, Bộ Công An, tháng 12/2007
3. Đặng Xuân Thanh. *Toàn cảnh chính trị thế giới 2007*//*Những vấn đề Kinh tế & Chính trị thế giới*, Số 1 (141), 2008.
4. *Những vấn đề chính trị, kinh tế Đông Nam Á thập niên đầu thế kỷ XXI* (Trần Khánh cb.). Hà Nội: KHXH, 2006
5. World Bank (2007), EAPUPDATE: Will Resilience Overcome Risk?
6. *Regional Outlook Southeast Asia 2007-2008*. Singapore: ISEAS, 2007.
7. *Regional Outlook Forum 2007 (Summary Report)*. Singapore: ISEAS, 2007.